

Ngày 31/12/2024	3,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	19.9%	15.2%	9.2%

	2024	
ROE	9.9%	+/- YoY ▼ 1.3%

	Q4/24		
DT thuần	189	QoQ ▲ 41.0 ▲ 27.5%	YoY ▼ 6.00 ▼ 3.2%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	613	YoY ▲ 37.0 ▲ 6.3%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN gộp	52.9	QoQ ▲ 20.2 ▲ 61.8%	YoY ▼ 0.60 ▼ 1.1%
	tỷ VNĐ		

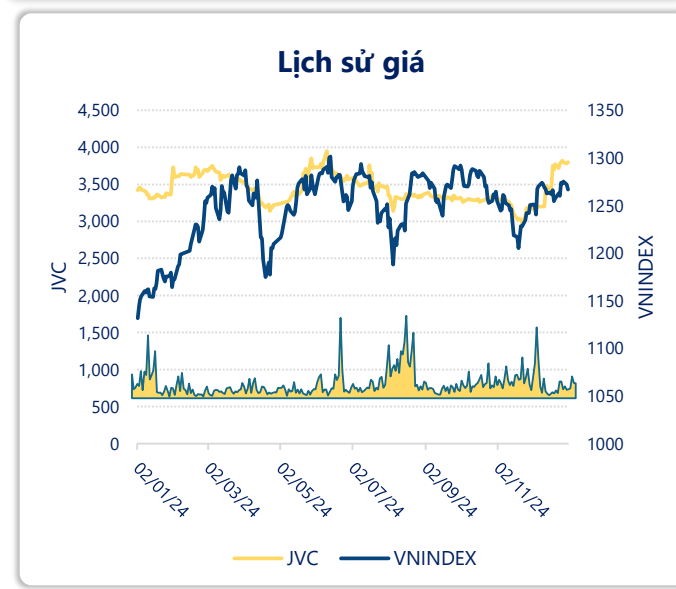
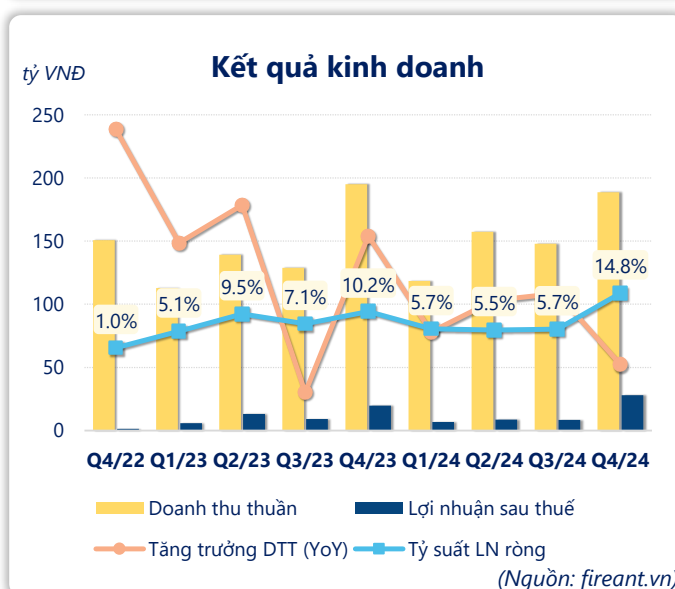
	2024	
LN gộp	152	YoY ▲ 13.0 ▲ 9.3%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN thuần	30.4	QoQ ▲ 22.8 ▲ 302%	YoY ▲ 12.6 ▲ 70.6%
	tỷ VNĐ		

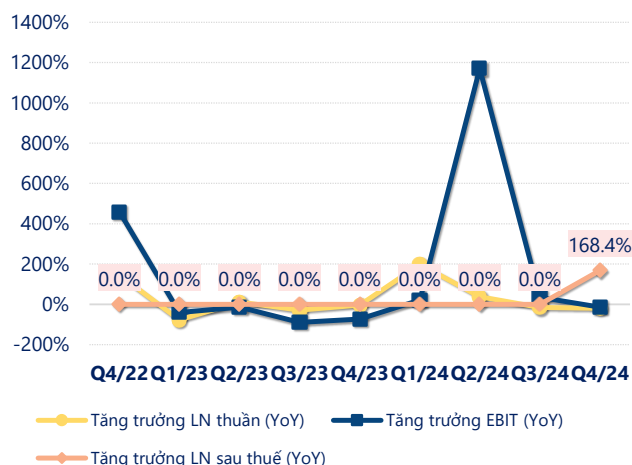
	2024	
LN thuần	55.4	YoY ▲ 10.2 ▲ 22.6%
	tỷ VNĐ	

	Q4/24		
LN sau thuế	28.0	QoQ ▲ 19.6 ▲ 231%	YoY ▲ 8.10 ▲ 40.5%
	tỷ VNĐ		

	2024	
LN sau thuế	51.9	YoY ▼ 0.70 ▼ 1.4%
	tỷ VNĐ	

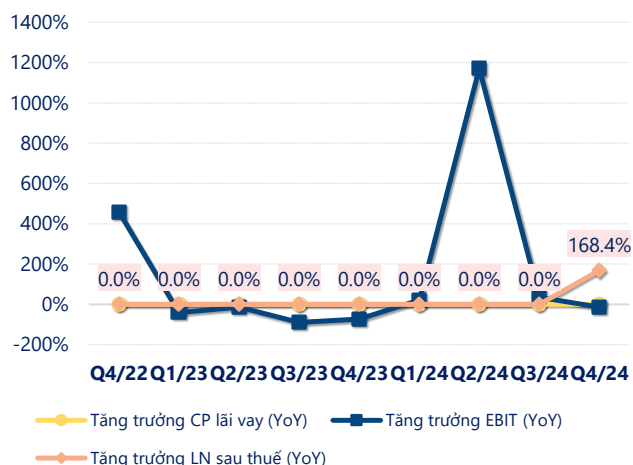


Tăng trưởng lợi nhuận



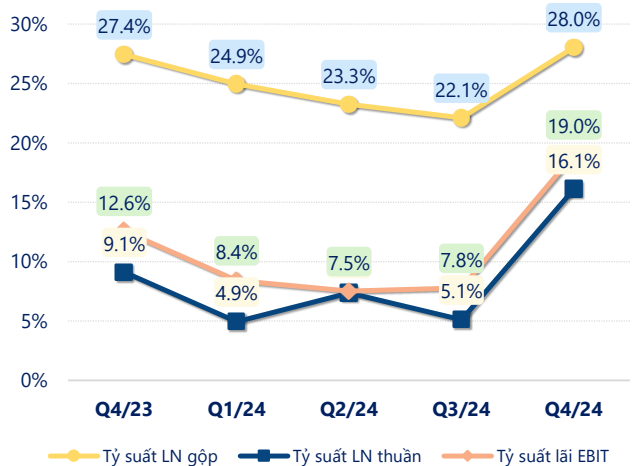
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



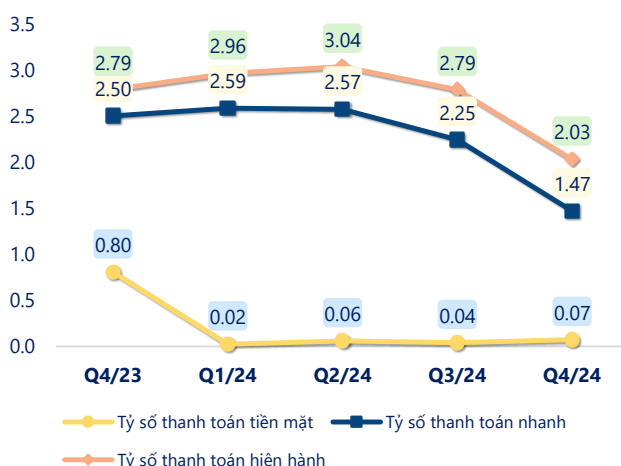
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



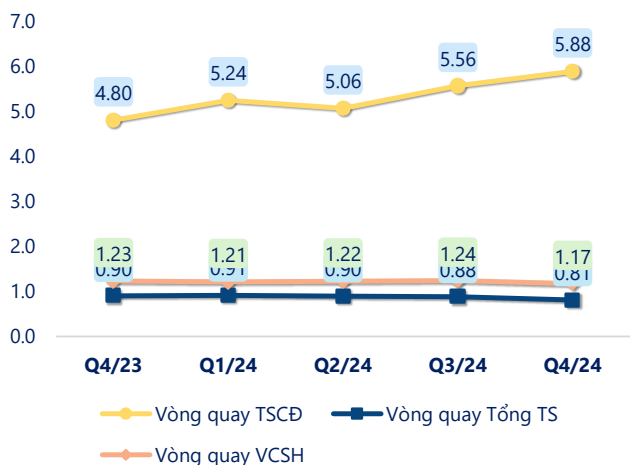
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



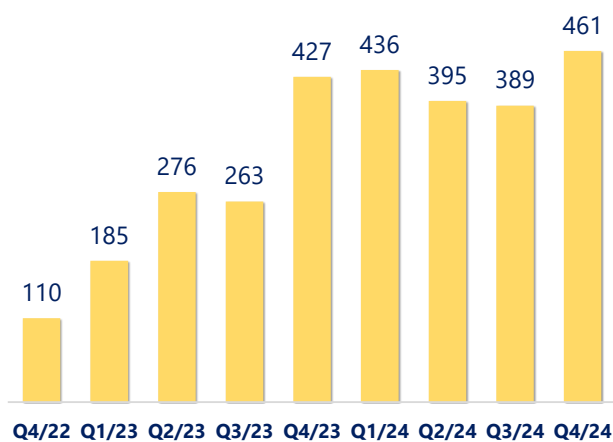
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	189	195	-3.2%	613	576	6.3%
Giá vốn hàng bán	136	142	-4.4%	461	437	5.3%
Lợi nhuận gộp	52.9	53.5	-1.1%	152	139	9.3%
Doanh thu HĐTC	4.46	2.66	67.8%	18.4	24.1	-24.0%
Chi phí TC	1.61	2.56	-37.0%	6.26	6.29	-0.5%
Chi phí lãi vay	1.58	1.85	-14.5%	5.44	5.29	2.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	8.50	23.0	-63.1%	56.4	69.9	-19.4%
Chi phí QLDN	16.9	12.8	32.1%	52.2	41.6	25.3%
LN thuần từ HĐKD	30.4	17.8	70.6%	55.4	45.2	22.6%
Lợi nhuận khác	3.93	4.90	-19.9%	8.39	10.8	-22.1%
LN trước thuế	34.3	22.7	51.1%	63.7	55.9	14.0%
Lợi nhuận sau thuế	28.0	19.9	40.5%	51.9	52.6	-1.4%
LNST của CĐ cty mẹ	27.9	19.9	40.3%	51.8	52.6	-1.5%

(Nguồn: fireant.vn)

